TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2022/QĐST-HNGĐ	*Quan Hóa, ngày 24 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 146, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân va ga đình:*

+ Anh Ngân Văn T , sinh ngày 20/05/1987

Địa chỉ: Bản Chại, xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

+ Chị Phạm Thị T , sinh ngày 16/7/1987

Địa chỉ: Bản Chiềng, xã Nam Động, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngân Văn T và Chị Phạm Thị T , tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục của địa phương ngày 10/12/2005, đăng kí kết hôn tại UBND Hiền Chung, huyện Quan Hóa ngày 23/4/2014, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện. Thời gian mới cưới

anh, chị sống chung với gia đình chồng. Năm 2017 làm nhà ở riêng tại Bản Chai, xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa, chung sống hạnh phúc, hòa thuận được một thời gian. Đến tháng 12 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan niệm sống của cả 2 người khác nhau, không đồng thuận trong công việc cũng như trong cuộc sống dẫn đến cãi cọ hàng ngày gây nên sự bất hòa trong cuộc sống. Anh, chị đã ly thân từ tháng 12 năm 2020, hiện tại anh T đang sinh sống tại nhà ở Bản Chai, xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị T và con gái về sống với bố, mẹ đẻ tại bản Chiềng, xã Nam Động, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa không còn quan tâm đến nhau. Đến nay các đương sự đều nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Hiện tại anh, chị và các con đều hoàn toàn khỏe mạnh, không ốm đau, không bệnh hiểm nghèo.

[2]. Về con chung: Anh Ngân Văn T và chị Phạm Thị T có với nhau 02 con chung, tên các cháu là: Ngân Nhất H , sinh ngày 20/09/2006 và Ngân Khánh T , sinh ngày 28/12/2013. Nay ly hôn anh T và chị T thống nhất tự nguyện thỏa thuận, anh Tuốt là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngân Nhất H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngân Khánh Thy cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải đóng góp nuôi con chung.

[3]. Về án phí, lệ phí: Anh Ngân Văn T và chị Phạm Thị T tự thỏa thuận, chị T là người nộp tiền lệ phí việc HN&GĐ sơ thẩm.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu gì. Nên không xét.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của Anh Ngân Văn T và Chị Phạm Thị T là hoàn toàn tự nguyện, không vị phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngân Văn T , sinh ngày 20/05/1987 và chị Phạm Thị T , sinh ngày 16/7/1987. Quan hệ hôn nhân giữa anh Ngân Văn T và chị Phạm Thị T chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao anh Ngân Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngân Nhất H , sinh ngày 20/09/2006 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Giao chị Phạm Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngân Khánh T , sinh ngày 28/12/2013 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về các vấn đề khác: Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2014 ngày 23/04/2014 của UBND xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa hết giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí: Anh Ngân Văn T t và chị Phạm Thị T mỗi người chịu lệ phí việc HN&GĐ sơ thẩm là 150.000đ (*Một trămnăm mươi nghìn đồng*) nhưng anh, chị thỏa thuận chị T là người nộp tiền lệ phí giải quyết việc HN&GĐ nên tiền lệ phí việc HN&GĐ được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị T đã nộp, theo biên lai thu số AA/2021/0012803, ngày 02/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Ngân Văn T và chị Phạm Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc HN&GĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Hóa (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND xã Hiền Chung, H. Quan Hóa;
- UBND xã Nam Động, H. Quan Hóa;
- Các đương sự (02 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị T